

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SONG PHƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SONG PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG PHUONG IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SONG PHUONG IMEX., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109501727

**3. Ngày thành lập:** 19/01/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 2 Lô B12 khu Đàm Trầu, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0782325379

Fax:

Email: [songphuongjsc21@gmail.com](mailto:songphuongjsc21@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                              | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                         | 4631     |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                     | 4632     |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                       | 4633     |
| 4.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                   | 4641     |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(Trừ được phẩm)                                                  | 4649     |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                    | 4651     |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                     | 4652     |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                 | 4653     |
| 9.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                        | 4659     |
| 10. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                | 4663     |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép             | 4669     |
| 12. | Bán buôn tổng hợp                                                                                      | 4690     |
| 13. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                      | 4721     |
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                       | 4722     |
| 15. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                         | 4723     |
| 16. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741     |
| 17. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742     |
| 18. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                        | 4751     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 19. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4752        |
| 20. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4753        |
| 21. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự;<br>- Bán lẻ đèn và bộ đèn;<br>- Bán lẻ thiết bị gia dụng;<br>- Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu. | 4759        |
| 22. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4771        |
| 23. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4782        |
| 24. | Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4783        |
| 25. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4784        |
| 26. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4789        |
| 27. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                              | 8299(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức      | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | VŨ NGỌC TÂN PHƯƠNG | Số nhà 17, tổ 5, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     | 111573624                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Tổng số                   | 50.000     | 500.000.000           | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần phổ thông         | 50.000     | 500.000.000           | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | ĐỖ THỊ THANH HUYỀN | Số 4, ngõ 331 phố Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 10.000     | 100.000.000           | 10,000    | 001187029501                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           | Tổng số                   | 10.000     | 100.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                           |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                         |                                                                            |                                    |        |             |        |           |
|---|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|-----------|
| 3 | NGUYỄN THỊ<br>DIỆU LINH | Thôn Bền, Xã<br>Tuy Lai, Huyện<br>Mỹ Đức, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 40.000 | 400.000.000 | 40,000 | 017465376 |
|   |                         |                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                            | Tổng số                            | 40.000 | 400.000.000 | 40,000 |           |
|   |                         |                                                                            |                                    |        |             |        |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                     |              |                                                                                                                                             |            |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VŨ NGỌC TÂN PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/01/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111573624

Ngày cấp: 13/07/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 17, tổ 5, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 17, tổ 5, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội